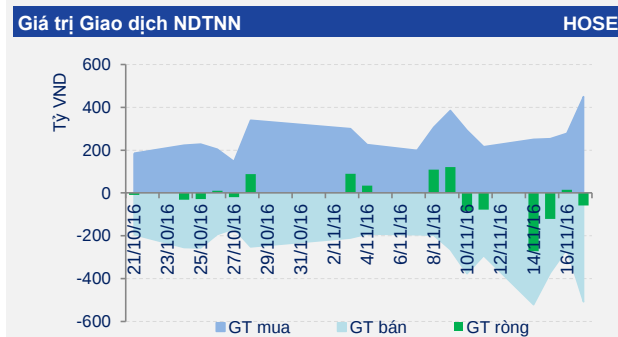
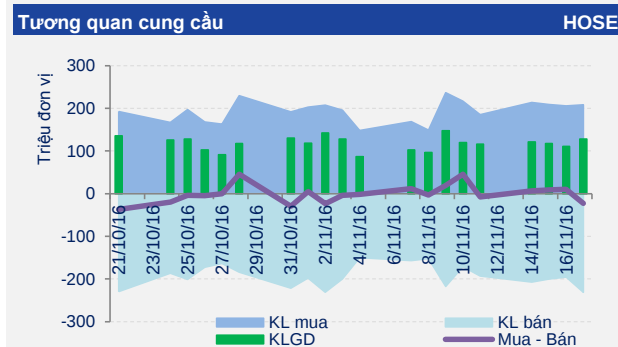


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 17/11/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	674.57	80.94
% Thay đổi	↓ 0.00%	↓ -0.23%
KLGD (CP)	128,313,414	39,699,566
GTGD (tỷ đồng)	2,248.97	300.74
Tổng cung (CP)	231,274,610	71,041,100
Tổng cầu (CP)	208,325,960	60,618,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	14,439,010	2,727,457
KL mua (CP)	6,371,060	493,207
GTmua (tỷ đồng)	450.17	9.90
GT bán (tỷ đồng)	508.78	21.21
GT ròng (tỷ đồng)	(58.61)	(11.31)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.97%	10.2	1.9	1.0%
Công nghiệp	↑ 1.49%	14.9	3.8	28.2%
Dầu khí	↓ -1.92%	15.3	0.7	1.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.78%	19.6	4.4	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.90%	23.9	3.0	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.02%	18.0	6.3	22.8%
Ngân hàng	↓ -0.58%	13.2	1.7	2.7%
Nguyên vật liệu	↓ -0.59%	10.7	2.0	19.6%
Tài chính	↓ -0.45%	26.2	2.7	20.1%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.04%	20.4	2.7	1.7%
VN - Index	↓ 0.00%	16.4	3.8	89.0%
HNX - Index	↓ -0.23%	10.3	1.6	11.0%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên giao dịch giảm điểm nhẹ gần mức tham chiếu với thanh khoản xấp xỉ phiên trước vẫn ở mức trung bình. Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm nhẹ 0,03 điểm xuống mức 674,57 điểm; HNX-Index giảm 0,19 điểm (0,24%) xuống 80,94 điểm. Độ rộng thị trường chuyển sang tiêu cực với 204 mã tăng giá, 106 mã đứng giá và 289 mã giảm giá. Thanh khoản trên hai sàn xấp xỉ phiên hôm qua và vẫn ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 2.574 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 166 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 290 tỷ đồng. Đáng chú ý có VNM giao dịch thỏa thuận hơn 1,5 triệu cổ phiếu tại giá 139.000 đồng, tương đương gần 212 tỷ đồng. FLC và ITA tiếp tục đứng đầu về số lượng khớp lệnh với 17 triệu và 12 triệu cổ phiếu. Hàng loạt bluechips chìm trong sắc đỏ trong phiên như BVH, CTG, BID, VCB, STB, PTI, VCG, PVS đã kéo chỉ số giảm điểm. Ở chiều ngược lại, ROS tăng trần 7.900 đồng để thu hẹp đà giảm điểm. Các cổ phiếu nhóm khoáng sản chấm dứt đà tăng tích cực trong phiên hôm nay, với các cổ phiếu giảm sàn như KSA, LCM; chỉ có KSH vẫn duy trì được đà tăng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường giảm điểm nhẹ và thanh khoản ở mức trung bình cho thấy xu hướng đi ngang của VN-Index trong khoảng 665-680 điểm vẫn được duy trì. Cần một phiên bứt phá qua mốc 680 điểm với thanh khoản gia tăng để xác nhận một xu hướng mới tích cực hơn. Chiến lược lúc này là nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng nhịp tăng của thị trường trong phiên để bán một phần danh mục và tận dụng nhịp điều chỉnh của chỉ số để mua lại. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ danh mục với tỷ lệ vừa phải và quan sát diễn biến thị trường, cân nhắc giảm bớt tỷ trọng cổ phiếu nếu kịch bản xấu giảm qua mốc 665 điểm xảy ra.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Chỉ số tăng điểm trong toàn bộ thời gian giao dịch sáng, có lúc đạt mức cao nhất là 676,48 điểm. Về chiều, lực cầu yếu dần, trong khi đó bên bán dần chiếm ưu thế đã đẩy chỉ số xuống sắc đỏ, thấp nhất chạm mốc 673,13 điểm. Phiên ATC, chỉ số có sự hồi phục nhẹ. Kết phiên, VN-Index giảm 0,03 điểm xuống mức 674,57 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

17/11/2016

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: BVH giảm 1.600 đồng, CTG giảm 150 đồng, BID giảm 150 đồng. Ở chiều ngược lại, ROS tăng trần 7.900 đồng.

HNX-Index:

Chỉ số giao dịch khá tích cực với sắc xanh trong thời gian đầu phiên sáng, đạt mức cao nhất tại 81,37 điểm. Từ khoảng 9h45 trở đi, lực bán ra áp đảo dần lực mua vào đã đẩy chỉ số chìm trong sắc đỏ với mức thấp nhất trong phiên tại 80,7 điểm. Phiên ATC, tình hình là khá quan hơn. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,19 điểm về mức 80,94 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PTI giảm 2.700 đồng, VCG giảm 300 đồng, PVS giảm 200 đồng. Ở chiều ngược lại, SHB tăng 100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 58,6 tỷ đồng. VIC là mã bị bán ròng nhiều nhất với 22,8 tỷ đồng tương ứng với 536 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PHR với 11,8 tỷ đồng tương ứng với 442 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 44,8 tỷ đồng tương ứng với 323 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 11,3 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,2 triệu cổ phiếu. VCG là mã bị bán ròng nhiều nhất với 5 tỷ đồng tương ứng với 326 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 4,8 tỷ đồng tương ứng với 273 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CEO là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 92 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

TPHCM: GDP năm 2016 tăng 8.05%

Theo TBSKTSG, tổng sản phẩm nội địa (GDP) trên địa bàn TPHCM năm 2016 ước đạt 1,037,625 tỷ đồng, tăng 8.05% so với năm 2015, các lĩnh vực dịch vụ, công nghiệp xây dựng đều có mức tăng cao, theo báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2016 và nhiệm vụ năm 2017 của UBND TPHCM hôm nay (17/11).

Tăng lương tối thiểu vùng từ 1/1/2017

Từ ngày 1/1/2017, sẽ áp dụng mức lương tối thiểu vùng từ 2.580.000 đến 3.750.000 đồng/tháng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên, kết phiên với cây nến doji nhỏ thể hiện sự do dự của cả bên mua và bán. Với phiên giao dịch đi ngang này, tín hiệu trong ngắn hạn vẫn ở mức trung tính với mốc kháng cự gần nhất tại 675 điểm (MA5) và ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn tại 674 điểm (MA10). Xu hướng trong trung hạn tiếp tục ở mức trung tính với ngưỡng hỗ trợ tại 666 điểm (MA100) và kháng cự trong khoảng 675-676 điểm (MA20-50). Với diễn biến chỉ số lình xình quanh mốc tham chiếu này, thị trường nhiều khả năng tiếp tục giao dịch đi ngang trong phiên ngày mai, dao động trong biên độ hẹp khoảng 674-676 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm nhẹ trong phiên, kết phiên với cây nến đỏ gần giống mẫu hình spinning tops, cho thấy sự giằng co giữa lực mua và lực bán. Với phiên giảm điểm nhẹ này, tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính xuống tiêu cực với kháng cự trong ở mức 81 điểm (MA5-10). Xu hướng trong trung hạn vẫn là tiêu cực với kháng cự gần nhất tại 81,7 điểm (MA20). HNX-Index tiếp tục ở trong thị trường giá xuống (bear market) với kháng cự tại MA200 ở mức 82,2 điểm. Chúng tôi dự đoán xu hướng trong phiên ngày mai của HNX-Index có thể là hồi phục nhẹ về vùng kháng cự quanh mốc 81 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm nhẹ

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 35,77 - 35,92 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm nhẹ 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với mức giá kết phiên trước ở mức 35,78 - 35,98 triệu đồng/lượng.

Tỷ giá trung tâm tăng 8 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 17/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.101 đồng, tăng 8 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Trên thị trường thế giới, tại thời điểm 15 giờ 10 phút (giờ Việt Nam), giá vàng thế giới giao ngay ở mức 1228,5 USD/ounce, tăng 3,76 USD/ounce so với mức giá kết phiên trước là 1.224,74 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ 10 phút theo giờ Việt Nam, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,18 điểm xuống 100,22 điểm so với mức kết phiên giao dịch trước là 100,4 điểm. Đồng USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0717 USD, so với mức: 1 EUR đổi 1,069 USD kết phiên trước. USD giảm so với GBP xuống: 1,2461 USD đổi 1 GBP, so với mức 1,2439 USD đổi 1 GBP. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 108,96 JPY, so với mức 1 USD đổi 109,01 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ 5 phút (giờ Việt Nam), giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 16 cent lên 47,18 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 47,02 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Crude giao ngay tăng 15 cent lên 46 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 46,85 USD/thùng.

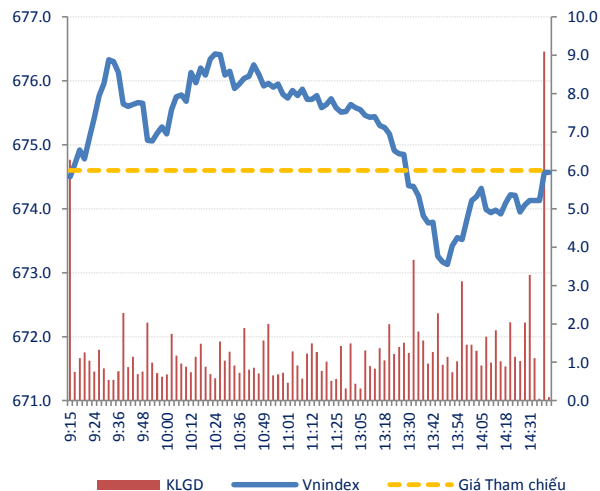
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết phiên giao dịch ngày 16/11, Chỉ số Dow Jones giảm 54,92 điểm tương ứng 0,29% xuống 18.868,14 điểm, chỉ số Nasdaq tăng 18,96 điểm tương ứng 0,36% lên 5.294,58 điểm và chỉ số S&P 500 giảm 3,45 điểm tương ứng 0,16% xuống 2.176,94 điểm.

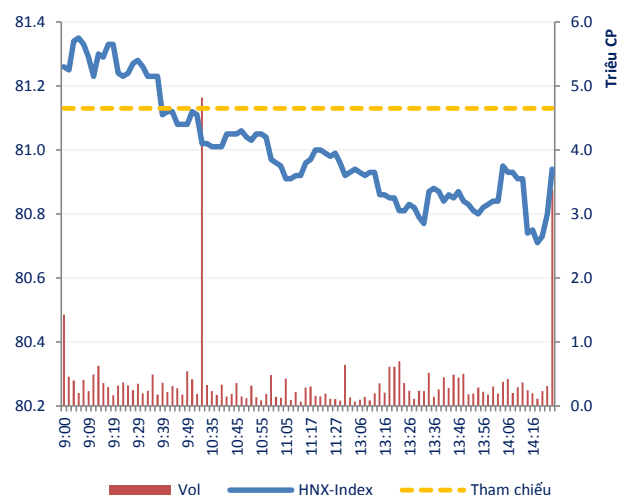


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

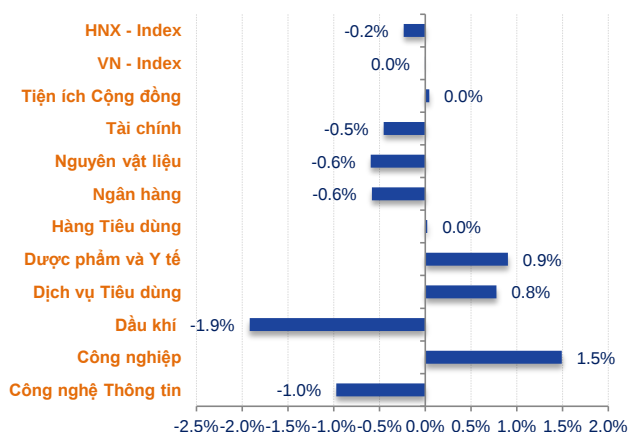
KLGD và VN-Index trong phiên



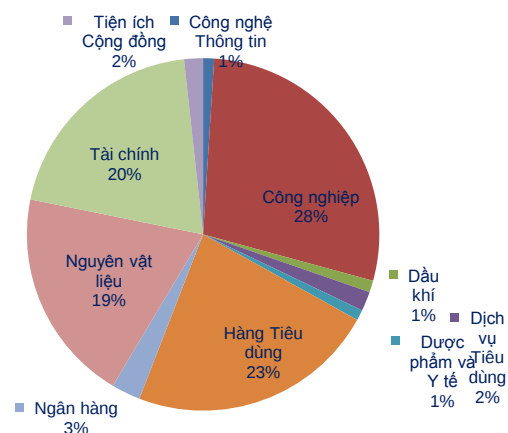
KLGD và HNX-Index trong phiên



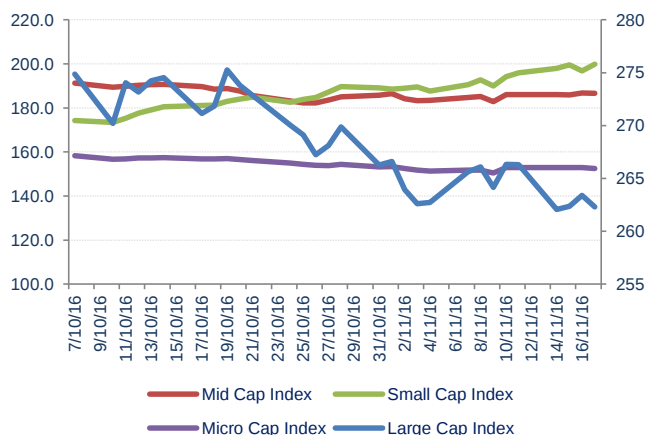
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



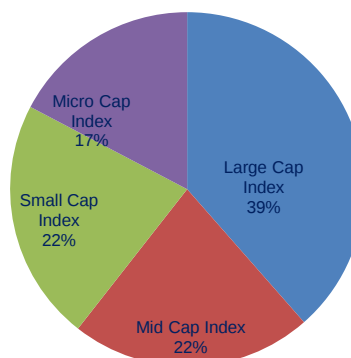
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VNM	322,890	DLG	1,500,000
2	PAN	199,800	E1VFN30	1,000,000
3	PPC	191,120	HQC	811,130
4	KHP	180,090	FIT	750,000
5	JVC	156,990	STB	596,610

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CEO	92,000	KLF	1,515,000
2	VND	49,700	VCG	325,600
3	IVS	35,400	THT	314,900
4	BVS	32,300	PVS	272,800
5	BCC	30,000	TC6	100,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
FLC	7.1	6.9	↓	-2.55%	17,131,570
ITA	5.2	5.2	↓	-0.76%	12,174,600
HAG	5.7	5.8	↑	1.22%	9,145,390
KSA	2.1	1.9	↓	-6.83%	7,605,010
GTN	18.0	18.1	↑	0.56%	4,424,220

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
HKB	2.5	2.3	↓	-8.00%	3,423,800
FID	2.1	2.0	↓	-4.76%	2,922,840
KLF	2.0	1.9	↓	-5.00%	2,117,510
CEO	12.0	12.0	→	0.00%	1,712,640
KVC	2.7	2.6	↓	-3.70%	1,633,250

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ROS	113.0	120.9	7.9	↑ 6.99%
MDG	9.0	9.6	0.6	↑ 6.99%
PC1	43.0	46.0	3.0	↑ 6.98%
NCT	86.6	92.6	6.0	↑ 6.93%
DRH	18.2	19.4	1.3	↑ 6.89%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.3	5.5	1.2	↑ 27.91%
PSC	13.0	14.3	1.3	↑ 10.00%
L44	2.0	2.2	0.2	↑ 10.00%
SSM	17.2	18.9	1.7	↑ 9.88%
TV3	29.0	31.8	2.8	↑ 9.66%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ATA	1.3	1.2	-0.1	↓ -6.98%
VMD	33.0	30.7	-2.3	↓ -6.97%
NAV	7.8	7.3	-0.5	↓ -6.91%
LCM	2.0	1.9	-0.1	↓ -6.90%
NNC	87.1	81.1	-6.0	↓ -6.89%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ALT	12.0	10.8	-1.2	↓ -10.00%
DST	16.2	14.6	-1.6	↓ -9.88%
TH1	8.1	7.3	-0.8	↓ -9.88%
BXH	23.4	21.1	-2.3	↓ -9.83%
VMC	31.2	28.2	-3.0	↓ -9.62%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	17,131,570	13.4%	1,731	4.0	0.5
ITA	12,174,600	0.3%	29	177.1	0.5
HAG	9,145,390	-8.4%	(1,851)	-	0.3
KSA	7,605,010	0.9%	108	17.7	0.2
GTN	4,424,220	1.4%	166	109.1	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	3,423,800	3.0%	384	6.0	0.2
FID	2,922,840	3.6%	439	4.6	0.2
KLF	2,117,510	-0.5%	(55)	-	0.2
CEO	1,712,640	14.1%	2,109	5.7	1.0
KVC	1,633,250	4.7%	517	5.0	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	↑ 7.0%	6.9%	382	316.1	11.7
MDG	↑ 7.0%	5.9%	831	11.6	0.7
PC1	↑ 7.0%	23.1%	5,815	7.9	1.8
NCT	↑ 6.9%	61.2%	9,984	9.3	5.1
DRH	↑ 6.9%	5.8%	689	28.2	1.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	13.9%	2,589	2.1	0.3
PSC	↑ 10.0%	13.3%	2,171	6.6	0.9
L44	↑ 10.0%	-71.0%	(6,508)	-	0.3
SSM	↑ 9.9%	14.7%	2,556	7.4	1.1
TV3	↑ 9.7%	13.4%	2,638	12.1	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	322,890	43.1%	6,521	21.3	9.8
PAN	199,800	10.0%	2,632	16.4	1.9
PPC	191,120	-6.3%	(1,010)	-	1.1
KHP	180,090	21.1%	3,195	4.4	0.9
JVC	156,990	-94.8%	(6,174)	-	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	92,000	14.1%	2,109	5.7	1.0
VND	49,700	10.6%	1,352	8.8	0.9
IVS	35,400	3.2%	307	49.5	1.5
BVS	32,300	6.9%	1,411	11.5	0.8
BCC	30,000	16.0%	2,577	6.0	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	201,752	43.1%	6,521	21.3	9.8
GAS	128,577	11.7%	2,618	25.7	3.2
VCB	128,260	14.3%	1,875	19.0	2.7
VIC	112,630	4.6%	731	58.4	4.3
CTG	60,505	11.0%	1,727	9.4	1.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,029	8.8%	1,308	14.5	1.2
PVS	7,907	8.9%	2,366	7.5	0.8
VCS	7,782	51.6%	11,233	11.5	5.1
VCG	6,802	5.5%	906	17.0	1.2
NTP	6,031	22.5%	5,240	15.5	3.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
LIX	2.91	43.7%	6,287	9.3	4.0
NKG	2.64	56.4%	9,554	3.9	1.7
EMC	2.52	2.0%	235	53.3	1.2
HHS	2.36	5.9%	706	7.2	0.4
QBS	2.34	5.9%	686	7.4	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	5.96	3.6%	439	4.6	0.2
HKB	5.80	3.0%	384	6.0	0.2
KVC	4.99	4.7%	517	5.0	0.2
SDP	3.45	6.4%	895	5.6	0.4
DLR	3.44	-3.1%	(292)	-	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
